

Tuần: 13
Tiết: 25

Ngày soạn:
Ngày dạy:

BÀI 6: TIN HỌC VÀ XÃ HỘI

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nhận thức được ngày nay tin học và máy tính là động lực cho sự phát triển xã hội.
- Biết được xã hội tin học hóa là nền tảng cơ bản cho sự phát triển nền kinh tế tri thức.

2. Kỹ năng: Nhận thức được thông tin là tài sản chung của mọi người, của toàn xã hội và mỗi cá nhân trong xã hội tin học hóa cần có trách nhiệm đối với thông tin được đưa lên mạng và Internet.

3. Thái độ: Giáo dục thái độ học tập tự giác, có ý vươn lên, tích cực nghiêm túc.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên: Sách giáo khoa, máy tính điện tử, giáo án, máy chiếu.

2. Học sinh: Vở ghi, sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1. Ổn định lớp: (1')

9A1:.....

9A2:.....

2. Kiểm tra bài cũ:

Lồng ghép trong nội dung bài học.

3. Bài mới:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung ghi bảng
Hoạt động 1: (43') Tìm hiểu vai trò của tin học và máy tính trong xã hội hiện đại.		
+ GV: Cho HS tìm hiểu thông tin trong SGK và vận dụng với thực tế. + GV: Cho HS thực hiện thảo luận theo nhóm nhỏ trình bày các nội dung và yêu cầu sau: + GV: Tin học có vai trò như thế nào với xã hội hiện nay. + GV: Yêu cầu các nhóm lấy các ví dụ minh họa cho nội dung trên. + GV: Nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của HS. <i>* Lợi ích của ứng dụng tin học.</i> + GV: Cho HS tìm hiểu phần a. + GV: Hiện nay tin học đang có mặt ở những nơi nào? + GV: Hãy nêu một số ứng dụng của tin học trong đời sống? + GV: Yêu cầu mỗi ứng dụng lấy một ví dụ minh họa cụ thể. + GV: Em hãy nêu một số ví dụ về lợi ích của ứng dụng tin học trong đời sống xã hội. + GV: Nhận xét và đưa 1 số hình ảnh	+ HS: Đọc thông tin trong SGK, kết hợp với sự hiểu biết. + HS: Thực hiện thảo luận theo nhóm nhỏ, trình bày các nội dung theo yêu cầu của GV. + HS: Tin học là lĩnh vực rất non trẻ, song hiện đang đóng vai trò hết sức to lớn trong xã hội, có mặt hầu khắp mọi nơi. + HS: Tập trung chú ý lắng nghe GV giảng bài. + HS: Đọc SGK mục a. + HS: Có mặt hầu khắp mọi nơi trong cơ quan, xí nghiệp, nhà máy, gia đình, trường học,... + HS: Ứng dụng văn phòng, điều khiển các thiết bị phức tạp, kinh doanh, quản lí, điều hành xã hội,... + HS: Điều khiển tự động, xử lí thông tin, lưu trữ dữ liệu, tính toán nhanh,... + HS: Chú ý lắng nghe, quan sát	<u>1. Vai trò của Tin học và máy tính trong xã hội hiện đại.</u> <i>a. Lợi ích của ứng dụng tin học.</i> - Tin học đã được ứng dụng trong mọi lĩnh vực của xã hội như: nhu cầu cá nhân, quản lý, điều hành và phát triển kinh tế của đất nước. - Sự phát triển các mạng máy tính, đặc biệt là Internet, làm cho việc ứng dụng tin học ngày càng phổ biến. - Ứng dụng tin học giúp tăng hiệu quả sản xuất, cung cấp các dịch vụ và công tác quản lý. <i>b. Tác động của tin học đối với xã hội:</i> - Tin học và máy tính ngày nay đã thật sự trở thành

ứng dụng của tin học trong đời sống xã hội: - Ứng dụng văn phòng hay thiết kế; - Ứng dụng điều khiển các thiết bị phức tạp như tên lửa, tàu vũ trụ . . . + GV: Với sự ra đời của Internet đã làm cho việc ứng dụng tin học diễn ra như thế nào? + GV: Việc ứng dụng của tin học đã giúp cho các lĩnh vực trong đời sống xã hội diễn ra như thế nào? + GV: Cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận của mình. + GV: Các nhóm khác đóng góp ý kiến, cho nhận xét bổ xung. + GV: Nhận xét hiệu quả hoạt động của các nhóm. <i>* Tác động của tin học đối với xã hội.</i> + GV: Chia 6 nhóm học tập trả lời các câu hỏi sau. + GV: Nhóm 1, 3: Kể tên một số lĩnh vực hoạt động đã và đang ứng dụng tin học? + GV: Nhóm 2, 5: Kể những hoạt động ứng dụng tin học và máy tính giúp con người thông tin và liên lạc với nhau? + GV: Nhóm 4, 6: Từ những lợi ích mà em biết thì tin học có tác động như thế nào đối với xã hội? + GV: Cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận của mình. + GV: Các nhóm khác đóng góp ý kiến, cho nhận xét bổ xung. + GV: Lấy các ví dụ minh họa thực hiện giáo dục HS. + GV: Nhận xét hiệu quả hoạt động của các nhóm. + GV: Tổng kết lại các ý kiến và đưa nhận xét cuối cùng.	và tìm hiểu thêm. + HS: Có thể tự kể thêm một số ứng dụng mà các em biết. + HS: Thúc đẩy việc truyền bá thông tin và tri thức vượt qua mọi sự ngăn cách địa lí. + HS: Ứng dụng tin học giúp tăng hiệu quả sản xuất, cung cấp dịch vụ và quản lí. + HS: Đại diện từng nhóm lên trình bày. + HS: Các nhóm khác lắng nghe, cho nhận xét bổ xung. + HS: Tập trung, chú ý lắng nghe nhận xét. + HS: Nghiên cứu SGK mục b. + HS: Chia nhóm học tập cử thư kí, nhóm trưởng. + HS: - Hàng không vũ trụ. - Quản lí nhà nước,... + HS: - Thông qua thư điện tử. - Mạng Internet. - Diễn đàn trên mạng,... + HS: Thay đổi cách nhận thức và cách tổ chức, vận hành các hoạt động xã hội,... + HS: Đại diện từng nhóm lên trình bày. + HS: Các nhóm khác lắng nghe, cho nhận xét bổ xung. + HS: Tập trung lắng nghe hiểu biết thêm thông qua ví dụ. + HS: Tập trung, chú ý lắng nghe nhận xét. + HS: Chú ý các kiến thức trọng tâm, ghi nhớ bài học.	động lực và lực lượng sản xuất, góp phần phát triển kinh tế và xã hội.
--	--	---

4. Củng cố:

- Củng cố trong nội dung bài học.

5. Dặn dò: (1')

- Chuẩn bị cho nội dung phần tiếp theo của bài.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....